

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Trường Đại học Y – Dược Huế có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho dự toán mua Dây curoa với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Trường Đại học Y – Dược Huế (Địa chỉ: 41-51 Nguyễn Huệ, phường Vĩnh Ninh, quận Thuận Hóa, thành phố Huế)

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Họ và tên: Trần Nhật Phú

- Chức vụ: Chuyên viên Phòng Vật tư trang thiết bị

- Điện thoại: 0353 970 975

- Email: tnphu@bv.huemed-univ.edu.vn

Để biết thêm chi tiết hoặc đơn vị có nhu cầu khảo sát chi tiết vui lòng liên hệ: KS. Hầu Văn Việt Tú, chức vụ: Trưởng Phòng VTTTB (Số điện thoại: 0944 672 525).

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Ghi rõ cách tiếp nhận báo giá theo một trong các cách thức sau :

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bệnh viện Trường Đại học Y – Dược Huế (Địa chỉ: 41-51 Nguyễn Huệ, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế)

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h00 ngày 05 tháng 02 năm 2025 đến trước 17h00 ngày 14 tháng 02 năm 2025

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 05 tháng 02 năm 2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị / linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế (gọi chung là vật tư).

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
1	Dây curoa sử dụng cho máy Giặt Maxi SI-110	Phụ lục thông số kỹ thuật đính kèm	4	Cái
2	Dây curoa sử dụng cho máy Giặt Image HE-100	Phụ lục thông số kỹ thuật đính kèm	2	Cái
3	Dây curoa sử dụng cho máy Giặt Domus DLS-60 Touch E	Phụ lục thông số kỹ thuật đính kèm	2	Cái
4	Dây curoa sử dụng cho máy Sấy Image DE-75 A	Phụ lục thông số kỹ thuật đính kèm	6	Cái
5	Dây curoa sử dụng cho máy Sấy Image DE-75 B	Phụ lục thông số kỹ thuật đính kèm	6	Cái

6	Dây curoa sử dụng cho máy Sấy Cissell CT50 A	Phụ lục thông số kỹ thuật đính kèm	6	Cái
7	Dây curoa sử dụng cho máy Sấy Cissell CT50 B	Phụ lục thông số kỹ thuật đính kèm	6	Cái
8	Dây curoa sử dụng cho máy Sấy Electrolux T41200 A	Phụ lục thông số kỹ thuật đính kèm	6	Cái
9	Dây curoa sử dụng cho máy Sấy Electrolux T41200 B	Phụ lục thông số kỹ thuật đính kèm	6	Cái

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Nhà thầu chịu trách nhiệm vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị cho đến khi hoàn thành việc hướng dẫn vận hành, chạy thử tại Đơn vị Thăm dò chức năng, Bệnh viện Trường Đại học Y – Dược Huế.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: 90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

Thanh toán cho nhà thầu:

Thanh toán 100% giá trị hợp đồng sau khi nhà thầu cung cấp đầy đủ các chứng từ sau:

- Biên bản nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng được hai bên ký.
- Hóa đơn GTGT của bên bán theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính.
- Biên bản thanh lý hợp đồng được hai bên ký.

Đề nghị Quý công ty làm báo giá theo mẫu đính kèm.

Rất mong Quý Công ty quan tâm tham dự.

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Ban Giám đốc;
- Phòng: TCKT, VTTTB;
- Website bệnh viện (thông báo rộng rãi);
- Lưu: VT, VTTTB.

GIÁM ĐỐC *Uec*



Nguyễn Khoa Hùng

PHỤ LỤC. THÔNG SỐ KỸ THUẬT

(kèm theo công văn số: 124/ BVYD-VTTTB ngày 04 tháng 02 năm 2025)

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật
01	Dây curoa sử dụng cho máy Giặt Maxi SI-110	Dài/Chu vi: 2870mm. Rộng: 16.7mm. Dày: 10.3mm. Loại: Dây curoa bản V. Hệ đo lường: Hệ mét. Góc đai: 40°. Đường kính nhỏ nhất pulley: 118mm. Chất liệu dây: Cao su. Vật liệu sợi lõi: Dây thép. Loại dây V-belt: Standard. Số rãnh: 1. Công suất: 7.5...75kW. Tốc độ tối đa: 30m/s. Môi trường hoạt động: Chống cháy, Chịu nhiệt, Chống chịu thời tiết. Nhiệt độ hoạt động: -30...90°C.
02	Dây curoa sử dụng cho máy Giặt Image HE-100	Dài/Chu vi: 2286mm. Rộng: 17mm. Dày: 11mm. Loại: Dây curoa bản V. Hệ đo lường: Hệ mét. Góc đai: 40°. Chất liệu dây: Cao su. Loại dây V-belt: Có răng cưa. Số rãnh: 1. Công suất: 7.5...75kW. Tốc độ tối đa: 30m/s. Môi trường hoạt động: Chống cháy, Chịu nhiệt, Chống chịu thời tiết. Nhiệt độ hoạt động: -30...90°C.
03	Dây curoa sử dụng cho máy Giặt Domus DLS-60 Touch E	Dài/Chu vi: 2680mm. Số PK: 15. Hệ đo lường: Hệ mét. Chất liệu dây: Cao su. Công suất: 7.5...75kW. Tốc độ tối đa: 30m/s. Môi trường hoạt động: Chống cháy, Chịu nhiệt, Chống chịu thời tiết. Nhiệt độ hoạt động: -30...90°C.
04	Dây curoa sử dụng cho máy Sấy Image DE-75 A	Dài/Chu vi: 2007mm. Rộng: 12.7mm. Dày: 8mm. Loại: Dây curoa bản V. Hệ đo lường: Hệ mét. Đường kính nhỏ nhất pulley: 67mm. Chất liệu dây: Cao su. Vật liệu sợi lõi: Dây thép. Loại dây V-belt: Standard. Số rãnh: 1. Công suất: 7.5...75kW. Tốc độ tối đa: 30m/s. Môi trường hoạt động: Chống cháy, Chịu nhiệt, Chống chịu thời tiết. Nhiệt độ hoạt động: -30...90°C.
05	Dây curoa sử dụng cho máy Sấy Image DE-75 B	Dài/Chu vi: 1346mm. Loại: Dây curoa bản V. Hệ đo lường: Hệ mét. Chất liệu dây: Cao su. Vật liệu sợi lõi: Dây thép. Loại dây V-belt: Standard. Số rãnh: 1. Công suất: 7.5...75kW. Tốc độ tối đa: 30m/s. Môi trường hoạt động: Chống cháy, Chịu nhiệt, Chống chịu thời tiết. Nhiệt độ hoạt động: -30...90°C.
06	Dây curoa sử dụng cho máy Sấy Cissell CT50 A	Dài/Chu vi: 1600 mm. Loại: Dây curoa bản V. Hệ đo lường: Hệ mét. Chất liệu dây: Cao su. Vật liệu sợi lõi: Dây thép. Loại dây V-belt: Standard. Số rãnh: 1. Công suất: 7.5...75kW. Tốc độ tối đa: 30m/s. Môi trường hoạt động: Chống cháy, Chịu nhiệt, Chống chịu thời tiết. Nhiệt độ hoạt động: -30...90°C.
07	Dây curoa sử dụng cho máy Sấy Cissell CT50 B	Dài/Chu vi: 1727,2 mm. Loại: Dây curoa bản V. Hệ đo lường: Hệ mét. Chất liệu dây: Cao su. Vật liệu sợi lõi: Dây thép. Loại dây V-belt: Standard. Số rãnh: 1. Công suất: 7.5...75kW. Tốc độ tối đa: 30m/s. Môi trường hoạt động: Chống cháy, Chịu nhiệt, Chống chịu thời tiết. Nhiệt độ hoạt động: -30...90°C.

08	Dây curoa sử dụng cho máy Sấy Electrolux T41200 A	Dài/Chu vi: 2240mm. Loại: Dây curoa bản V. Hệ đo lường: Hệ mét. Chất liệu dây: Cao su. Vật liệu sợi lõi: Dây thép. Loại dây V-belt: Standard. Số rãnh: 1. Công suất: 7.5...75kW. Tốc độ tối đa: 30m/s. Môi trường hoạt động: Chống cháy, Chịu nhiệt, Chống chịu thời tiết. Nhiệt độ hoạt động: -30...90°C.
09	Dây curoa sử dụng cho máy Sấy Electrolux T41200 B	Dài/Chu vi: 2650mm. Loại: Dây curoa bản V. Hệ đo lường: Hệ mét. Chất liệu dây: Cao su. Vật liệu sợi lõi: Dây thép. Loại dây V-belt: Standard. Số rãnh: 1. Công suất: 7.5...75kW. Tốc độ tối đa: 30m/s. Môi trường hoạt động: Chống cháy, Chịu nhiệt, Chống chịu thời tiết. Nhiệt độ hoạt động: -30...90°C.

